

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU TIẾP CÔNG DÂN CỦA CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ LẠNG SƠN**

*(Số liệu tính từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2023)*

*(Kèm theo Báo cáo số: 416/BC-UBND ngày 06/5/2024 của UBND thành phố Lạng Sơn)*

STT	Tỉnh/ thành phố	Tổng số văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Chủ tịch UBND	Tiếp dân định kỳ				Tiếp dân đột xuất					
			Tổng số ngày tiếp dân (theo quy định)	Chủ tịch UBND tiếp dân		Chủ tịch UBND ủy quyền		Tổng số ngày tiếp dân đột xuất (trong trường hợp cần thiết)	Chủ tịch UBND tiếp dân		Chủ tịch UBND ủy quyền	
				Số ngày	Tỷ lệ (%)	Số ngày	Tỷ lệ (%)		Số ngày	Tỷ lệ (%)	Số ngày	Tỷ lệ (%)
	UBND thành phố Lạng Sơn	48	48	33	68,75%	15	31,25%					

\* *Ghi chú: Theo Luật Tiếp công dân: Chủ tịch UBND cấp tỉnh tiếp công dân ít nhất 1 ngày trong 1 tháng và thực hiện việc tiếp công dân đột xuất trong các trường hợp cần thiết; Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp huyện trực tiếp tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân cấp huyện ít nhất 02 ngày trong 01 tháng và thực hiện việc tiếp công dân đột xuất trong các trường hợp cần thiết; Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp xã tiếp dân ít nhất 01 ngày trong 01 tuần và thực hiện việc tiếp công dân đột xuất trong các trường hợp cần thiết.*

**THỐNG KÊ SỐ LIỆU TIẾP NHẬN, XỬ LÝ ĐƠN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO  
CỦA CHỦ TỊCH UBND THÀNH PHỐ LẠNG SƠN**

(Số liệu tính từ ngày 01/01/2022 đến ngày 31/12/2023)

(Kèm theo Báo cáo số: 416/BC-UBND ngày 06/5/2024 của UBND thành phố Lạng Sơn)

STT	Tỉnh/ thành phố	Tổng số đơn, vụ việc tiếp nhận	Tổng số đơn, vụ việc thuộc thẩm quyền	Số đơn, vụ việc giải quyết quá thời hạn	Khiếu nại						Tổ cáo							
					Tổng số vụ việc	Đã giải quyết		Đang giải quyết		Chưa giải quyết		Tổng số vụ việc	Đã giải quyết		Đang giải quyết		Chưa giải quyết	
						Số vụ việc	Tỷ lệ (%)	Số vụ	Tỷ lệ (%)	Số vụ việc	Tỷ lệ (%)		Số vụ việc	Tỷ lệ (%)	Số vụ việc	Tỷ lệ (%)	Số vụ việc	Tỷ lệ (%)
1	Lạng Sơn	109	107	30	96	89	92,7	07	7,3	0	0	13	13	100	0	0	0	0